

## LÀM SAO MÀ QUÊN ĐƯỢC

---



Không biết tự lúc nào sau ngày 30 tháng tư năm 1975, mỗi năm vào dịp này lòng tôi lại thêm một lần chùng xuống sâu hơn. Trước khi về hưu vào năm 2012, công việc hàng ngày vẫn chu toàn 8 giờ để trả nợ áo cơm, một vài giờ cho dịch vụ tư vấn về môi trường của tôi, cũng như thì giờ cho các buổi phỏng vấn hay ngồi suy tư và viết bài hoặc đi đó đi đây... tôi đã cảm nhận được một nỗi niềm u uẩn nào đó trong tôi. Nhưng bây giờ, mặc dù đã già từ nợ áo cơm, nhưng niềm u uẩn trên vẫn tiếp tục còn trong tôi ngày càng... dai dẳng hơn thêm.

Tại sao lại có hiện tượng như vậy trong tôi?

Có lẽ, vì tuổi đời ngày càng cao, và niềm hy vọng về một ngày mùa xuân nở hoa trên quê hương vẫn còn xa vời vợi... cho nên nỗi buồn của tôi càng thêm ray rứt và dường như còn điềm thêm đôi nét tuyệt vọng trong tâm tư... (?)

Cũng có lẽ, sức cùng lực tận, không còn khả năng chiến đấu kiên cường trong hơn 30 năm qua nữa chăng?

Hoặc có lẽ, có lẽ tôi đã... bất khiển dụng rồi chăng?

Bỏ qua những ngày tháng nghiệt ngã sau 30/4/1975 lúc còn ở lại Việt Nam trước khi vượt biên, phải thành thật mà nói, lúc đó tôi không có thì giờ để “buồn” như hôm nay, vì miếng cơm manh áo và mãi lo “tìm đường ra đi” (cứu thân) cho một gánh nặng gia đình với 4 đứa con dại...

Bỏ qua những năm đầu tiên sống đời tị nạn, tôi cũng chưa thực sự quan tâm gì mấy cũng như không có thì giờ để buồn... như nỗi buồn hôm nay vì một đời sống tạm dung nơi xứ người.

Nhưng chỉ trong vòng 30 năm trở lại đây, khi gia đình tương đối ổn định và sau khi bắt đầu bước vào con đường tranh đấu cho Việt Nam qua ngã môi trường, tôi mới thực sự cảm thấy buồn. Và mỗi năm nỗi buồn đó càng se thắt hơn, ngậm ngùi hơn và sâu đậm hơn.

Buồn để mà buồn một mình!

Không thể nào nói tôi buồn không hiểu vì sao tôi buồn được. Mà tôi hiểu và hiểu rất rõ nỗi buồn thực sự của tôi vì hai lý do:

– Đất Nước còn điêu linh, và

– Bà con mình vẫn còn chìm đắm trong nỗi nhục nhằn làm công dân hạng hai cho một chế độ phản dân tộc chưa từng thấy trong lịch sử Việt Nam.

Làm sao không buồn được khi một đất nước xuất cảng hàng năm 6, 7 triệu tấn gạo, nhưng người dân trong nước vẫn thiếu ăn, ngay cả chính nơi sản xuất gạo là Đồng bằng Sông Cửu Long vẫn phải mua gạo lậu... từ Cambodia!

Nhìn lại những ngày bắt đầu từ giữa tháng tư năm 1975, có thể nói cả thành phố Sài Gòn đang lên cơn sốt. Nào là chạy đôn chạy đáo thăm dò tình hình... mặc dù biết rằng miền Nam đang trong cơn hấp hối, nhưng cũng mong tìm và hy vọng một phép lạ. Nào là, đối với những người có chút tiền, lo chạy đi đổi tiền, làm... áp phe, hay dò la tin tức tìm đường ra đi.

Tin tức đồn đãi nhiều khi trái ngược nhau, tin vui lẫn với tin buồn. Các hãng thông tin ngoại lại đưa tin trái ngược nhau. Đài BBC lại đưa tin CS Bắc Việt tiến như “chẻ tre”, chiếm thành phố Nha Trang làm cho dân chúng bỏ chạy trước khi người lính cộng đặt chân vào thành phố ngày 1/3/1975.

Nhưng nỗi buồn của tôi thực sự buồn khi rời trụ sở USAID ở đường Lê Văn Duyệt sau khi làm “thủ tục”... ra đi. Cảm tấm thẻ vô tri có hình của một “ông giáo trẻ” đầy nhiệt huyết, khi về lại Việt Nam năm 1973, nguyện sẽ làm một cái gì cho thanh niên Việt. Tôi không thiết ăn cơm chiều hôm đó. Nếu tôi nhớ không lầm, đó là ngày thứ tư 09/4/1975.

Tới thứ hai tuần sau đó vào khoảng tuần lễ thứ hai của tháng tư, lên Đại học Cao Đài Tây Ninh, tôi lại được mấy anh chàng “CIA” trẻ đóng trên đài phát tuyến ở đỉnh Núi Bà cho tôi biết rằng ngày mai, họ sẽ rút về Mỹ và khuyên tôi nên rời bỏ quê hương qua một

giọng Bắc rất rành rọt. Suốt các buổi lên lớp sau đó, tôi nói như người mất hồn, một tâm trạng mà chính giờ phút viết lên dòng chữ này, tôi lại thêm một lần “phiêu diêu” nữa.

Đi hay Ở?

Hai chữ này ám ảnh mãi nơi tôi trong suốt thời gian còn lại cho đến ngày 30/4 năm đó. Nhớ lại, trong những buổi hoang hôn trước ngày 30/4/1975, tâm trạng một thanh niên trẻ, mang bầu nhiệt huyết hầu mong đóng góp một chút gì cho quê hương, đang bị giằng co bởi ý tưởng ĐI hay Ở. Sau cùng quyết định ở lại đã chiến thắng, xóa đi nỗi khắc khoải của nội tâm vì một suy nghĩ rất “lãng mạn” rằng: “Cho dù CS Bắc Việt có chiếm miền Nam đi nữa, mình cũng có thể đối thoại được với họ, vì cùng chung chủng tộc và cùng một ngôn ngữ”.

Nhưng tôi đã lầm, cũng như nhiều người đã lầm, vì họ và tôi không nói cùng một tiếng nói mặc dù cùng phát âm tiếng Việt. Trước bế tắc của cuộc sống và tương lai con cái, phải đành liều chết vượt biên mà thôi. Không còn một giải pháp nào khác.

Hình ảnh Ba tôi lẩn quẩn trong đầu. Hình ảnh một ông giáo già đã về hưu, cầm cụi viết thư cho con mình đi du học mỗi buổi sáng thứ năm trong tuần, để rồi, sang sáng thứ bảy đem thư ra Bưu điện gửi đi cho kịp chuyến máy bay Air France bay về Pháp, để cho con mình nhận được thư đúng ngày thứ hai. Việc này xảy ra đúng như in, không hề sai sót suốt hơn hai năm trời sau khi tôi du học bên Pháp cho đến khi Ba tôi mất. Ba tôi mất ngày Chủ nhật và thứ hai sau đó tôi vẫn nhận được thư ba viết trước khi nhận được điện tín của anh tôi.

Còn Má tôi. Một người mẹ già vừa gặp lại sau 10 năm xa quê và sống chung với con chưa đầy hai năm... Mà cũng chính trong thời gian này, tôi luôn bận bịu với những “đam mê” cho cuộc sống, chuẩn bị cho con đường “công danh” của mình... thì làm sao tôi có thì giờ chăm sóc hay hỏi han đến mẹ già. Và mỗi khi nhìn lại mình, chính tôi cũng phải tự thú rằng mình cũng không có thì giờ để nghĩ đến mẹ mình nữa trong thời gian này. Tôi thật có lỗi với má tôi nhiều và nỗi ân hận vẫn còn ray rứt mãi trong tôi. Và giờ đây, khi viết những dòng chữ này, tôi chỉ còn biết mỗi đêm nhìn ảnh mẹ để sám hối.

Trở lại thời gian giữa tháng 4 năm xưa. Tâm trí tôi luôn bị ray rứt với tâm trạng nửa Ở, nửa Đi. Và tôi đã sai lầm khi quyết định Ở lại dù có đủ phương tiện để ra đi trước khi “chúng nó” vào Sài Gòn.

Cái sai lầm này cũng giống như cái sai lầm của người thầy giáo Tạ Ký khi đi học tập về cùng ngồi uống rượu với Gs Tôn Thất Trung Nghĩa và tôi tại Chợ Đuối nằm tại góc đường Lê Văn Duyệt và Trần Quý Cáp năm 1981 như sau:

“Hai mươi năm mới biết chuyện xưa lắm.  
Thì tuổi trẻ đã biến thành uất hận!”

Chiều thứ hai 28/4, khi một tên phi công (tôi không muốn nhắc tới tên này lên đây, vì làm sao tôi quên được tên những kẻ phản bội quê hương) dội bom dinh Độc Lập, và từ đó lệnh giới nghiêm 24/24 được ban hành. Tôi liền chạy lên nhà một người bạn vong niên trên cư xá giáo chức đại học ở đường Tự Đức.

Qua ngày thứ năm 1/5, lệnh trên radio yêu cầu (bắt buộc thì đúng hơn) mọi công chức phải đến trình diện tại trụ sở làm việc của mình. Sáng đó, tại cư xá có mặt Ông Khoa trưởng, Ông Phó Khoa trưởng và một số giáo sư, tôi và một giảng viên tình nguyện vào Trường Sư phạm xem tình hình.

Mọi sự có vẻ êm xuôi vì “họ” chưa có người vào tiếp quản, ngoài một số “cơ sở” địa phương thôi. Nhưng một hình ảnh khác làm bẽ bàng và làm đảo lộn những suy nghĩ tốt đẹp trong tôi khi nhìn thấy một số đồng nghiệp của mình mới chỉ vừa cách đây một ngày, nay đã mang “băng đỏ cách mạng” từ cung cách hướng dẫn chỗ để xe, cho tới thái độ trong lúc nói chuyện. Đáng phi nhổ nhút là những người này ngày nào thưa anh, xưng em với tôi, mà nay trở mặt dương dương tự đắc tự xưng tôi, tôi, anh, anh một cách trơ trẽn.

Có những chị giáo sư thướt tha, dịu hiền trong khi lên lớp mà nay ngoài băng đỏ, thậm chí còn để lá cờ vàng ba sọc đỏ dưới chân bàn đạp ga xe nữa. Và hơn nữa, có giáo sư trong suốt thời gian chưa đầy hai năm ngắn ngủi của tôi, đã xem tôi như “thần tượng” mặc dù biết tôi đã lập gia đình rồi, thường xuyên đi ăn uống chung; thậm chí đã dám cùng tôi “nhậu thịch chó” nữa... Người đó bây giờ là một “công thần” của chế độ.

Làm sao tôi quên được lần đổi tiền đợt I ngày 22/9/1975, đổi 1đ tiền “chính phủ cách mạng lâm thời miền Nam” tức tiền “ngân hàng Việt Nam” lấy 500đ tiền Việt Nam Cộng Hòa hay “tiền Ngân hàng Quốc gia Việt Nam”.

Người dân chỉ đổi được mỗi gia đình 100,000đ mà thôi.

Làm sao tôi quên được cảnh đốt sách tại một khu phố ở Sài Gòn trong tháng 5/1975.

“Một cửa hiệu chuyên cho thuê truyện tại đường Huỳnh Quang Tiên bên cạnh nhà thờ Ba Chuông tại Phú Nhuận phát nổ khi đoàn thu gom sách mang băng đỏ xâm nhập tiệm. Ông chủ nhà sách mời tất cả vào nhà. Rồi một trái lựu đạn nổ. Chuyện xảy ra không ai ngờ. Đương nhiên là có đổ máu... Cả chủ tiệm cũng vong mạng”.

Câu chuyện ông chủ hiệu sách uất ức thà chết còn hơn nhìn “băng đỏ” gom và ném sách đi đốt chỉ là một trong những bi kịch của miền Nam sau 1975.

Làm sao tôi quên được lần đổi tiền đợt II ngày 3/5/1978, đổi 1đ “tiền thống nhất XHCN” tức tiền “ngân hàng nhà nước” lấy 1đ tiền “ngân hàng Việt Nam” và mỗi gia đình chỉ được đổi 100đ mà thôi.

Làm sao tôi quên được lần đổi tiền đợt III ngày 14/9/1985, đổi 1đ tiền ngân hàng nhà nước cũ lấy 1đ tiền ngân hàng nhà nước mới (tiền thông nhưt Bắc Nam).

Làm sao tôi quên được lần đánh tư sản đợt I ngày 11/9/1975, cướp của và tịch thu nhà những người được cho là tư sản cùng bắt đi vùng kinh tế mới. Chiến dịch này gọi là X1.

Làm sao tôi quên được lần đánh tư sản đợt II, tức chiến dịch X2, từ tháng 3/1978 tới cuối năm 1990 nhằm vào tư sản tiểu thương, những nhà tiểu thủ công nghệ, ước tính trên 14,000 gia đình tại Sài Gòn.

Làm sao tôi quên được lần đánh tư sản đợt III tức chiến dịch X3, song hành với chiến dịch X2 tại Sài Gòn nhằm mục đích trục xuất người cũ ra khỏi nơi ở và điền khuyết vào bằng gia đình cán bộ ngoài Bắc vào. Đây là một âm mưu thâm độc nhằm “Bắc kỳ hóa” thành phố Sài Gòn. Tính đến tháng 9/1989, ước tính có đến 950,000 người bị đuổi khỏi Sài Gòn, và có khoảng 150,000 gia đình cán bộ Bắc Việt được điền khuyết vào.

Làm sao tôi quên được những đợt học tập cải tạo, đáng kể nhưt là đợt cuối cùng vào tháng 6/1975, kêu gọi công quân cán chính tập trung mang theo lương thực cho một tháng... để rồi tất cả bị lường gạt và phải chịu lao động khổ sai từ một hai năm cho đến hơn 17 năm đối với những cán bộ hành chánh và quân đội cao cấp của Việt Nam Cộng hòa...

Trên đây, xin diễn lại bức tranh vân cầu chập chùng những ý nghĩ lộn xộn trong những ngày quốc phá gia vong.

Xin chia sẻ cùng bà con.

Đây không phải là lời tự thú hay than thở, hay nói về mình.

Nơi đây tôi chỉ muốn nói lên vài điều suy nghĩ của một người con Việt mà thôi.

Đó là:

- Truyét, đừng bao giờ mơ tưởng những người cộng sản Bắc Việt là người Việt Nam.
- Martin Luther King từng nói: “Trong thế giới này, chúng ta không chỉ xót xa vì những hành động và lời nói của người xấu mà còn cả vì sự im lặng đáng sợ của người tốt”...

Từ đó, chắc chắn sẽ có một ngày tất cả người con Việt và Tuổi Trẻ trong nước cùng vùng lên... đứng dậy đòi lại quyền sống và quyền làm người theo Điều 3 của luật Quốc tế Nhân quyền “Mọi người đều có quyền sống, tự do và an toàn cá nhân”.

Và với những chuyển biến trên thế giới hiện tại, như là thế giới cộng sản đang đi vào giai đoạn cuối của một niềm tin không tưởng, thời điểm này chính là cơ hội ngàn vàng cho chúng ta, những người con Việt trong và ngoài nước... làm LỊCH SỬ.

Nói với những người cộng sản Bắc Việt đang cầm quyền ở Việt Nam.

Xin nói ngay là những dòng chữ sau đây không phải là lời nhắn gửi hay trao đổi với họ mà chính là một vài suy nghĩ về họ trong cung cách quản lý toàn thể đất nước hơn 46 năm qua.

Trong suốt hơn 30 năm thực sự dấn thân vào con đường tranh đấu dù dưới danh nghĩa cá nhân hay thành viên của Hội Khoa học & Kỹ thuật Việt Nam (VAST) hay dưới danh nghĩa Đại Việt, hay Nhóm Chống Tàu Diệt Việt cộng, hay Hội Bảo Vệ Môi Trường Việt Nam, qua trên 40 cuốn sách viết riêng hay viết chung với các bạn như GS Trần Minh Xuân, TS Phan Văn Song, tôi đã trang trải trong đó, nỗi lòng của người con Việt, nói lên những vấn nạn môi trường do sự phát triển không ứng hợp với chiều hướng toàn cầu hóa và bảo vệ môi trường cùng những chính sách y tế, giáo dục hoàn toàn đi ngược lại trào lưu tiến bộ của văn minh thế giới.

Từ đó, đưa đến tệ trạng là Đất và Nước ngày hôm nay đang đứng bên bờ vực thẳm về phát triển, chưa nói đến vấn nạn làm “nô lệ” cho Trung cộng qua các thỏa hiệp ngầm giữa hai đảng cộng sản Việt và Trung. Hiện nay, trên thực tế và dưới sự quản lý của đảng cộng sản Bắc Việt, Việt Nam vô hình trung đã là một tỉnh phía Nam của Trung cộng từ lâu rồi!

Ngày hôm nay, nhân danh cá nhân của một người con Việt, nếu còn lại một chút nhưt điểm lương tâm, những người CS Bắc Việt hãy trở về với dân tộc đúng nghĩa thật sự.

Tài sản và quyền lực chỉ là phù du!

Hãy can đảm vứt bỏ VÔ MINH trong tâm khảm để trở về với dân tộc đúng nghĩa. Một khi nhắm mắt và ngừng hơi thở, quyền lực sẽ là hư không và tài sản sẽ trở về cát bụi mà thôi!

Sẽ có một ngày, những người con Việt trong và ngoài nước về dựng lại cờ vàng trên Cỏ thành Quảng Trị!

Niềm hy vọng trên sẽ trở thành một quyết tâm khiến mỗi người trong chúng ta tiếp tục giữ ngọn lửa thiêng của Dân Tộc luôn tỏa sáng trên quê hương thân yêu.

Giờ khởi hành đã điem!

**MAI THANH TRUYẾT**

